

LỄ THẬT VỀ CON TÀU CỦA NÔ-Ê

Bài 4 - Cấu trúc của con tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng.

Phần 3 - Sự mẫu nhiệm về cửa sổ trên nóc chiếc tàu và cửa bên hông của chiếc tàu.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm những sự mẫu nhiệm của Lời Chúa về cấu trúc của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng, để cứu cả nhà người, cùng các loài thú đồng khởi sự huỷ diệt bằng cơn nước lụt, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để huỷ diệt loài người hung ác ở trên đất này.

Sáng thế ký 6:15-16: **Vậy, hãy làm theo thế này: Bề dài tàu ba trăm thước, bề ngang năm mươi thước, bề cao ba mươi thước. Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bề cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên.**

Bản King James version chép: ¹⁵And this ^{H2088} is the fashion which ^{H834} thou shalt make ^{H6213} it of: The length ^{H753} of the ark ^{H8392} shall be three ^{H7969} hundred ^{H3967} cubits ^{H520}, the breadth ^{H7341} of it fifty ^{H2572} cubits ^{H520}, and the height ^{H6967} of it thirty ^{H7970} cubits ^{H520}. ¹⁶ A window ^{H6672} shalt thou make ^{H6213} to the ark ^{H8392}, and in a cubit ^{H520} shalt thou finish ^{H3615} it above ^{H4605}; and the door ^{H6607} of the ark ^{H8392} shalt thou set ^{H7760} in the side ^{H6654} thereof; with lower ^{H8482}, second ^{H8145}, and third ^{H7992} stories shalt thou make ^{H6213} it.

Có nghĩa là: *Này là hình dạng (của chiếc tàu) mà người sẽ làm: Chiều dài của chiếc tàu sẽ là ba trăm thước, chiều ngang (bề rộng) của nó (chiếc tàu) là năm mươi thước và chiều cao của nó (chiếc tàu) là ba mươi thước. Người sẽ hoàn thành nó cách hoàn chỉnh một cửa sổ cao một thước ở trên nóc tàu và người sẽ đặt một cửa ở bên sườn của chiếc tàu; người cũng sẽ đóng một tầng thấp bên dưới và tầng thứ hai và tầng thứ ba cho chiếc tàu.*

Trong bài trước (Bài 3 Phần 2), chúng ta đã học và suy gẫm sự mẫu nhiệm về *bề dài, bề ngang và bề cao của chiếc tàu*, hôm nay chúng ta học tiếp về sự mẫu nhiệm của cửa sổ được đóng và đặt ở trên nóc chiếc tàu, cùng với một cái cửa ở bên hông của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng.

Chữ **cửa sổ** - window ^{H6672} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **צָהָר** - tsohar, số 6672 ra từ chữ **צָהָר** - tsahar, số 6671 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi trưa, giữa trưa; để ép dầu, tạo ra dầu, tia sáng long lanh, ánh sáng long lanh;*

Chữ **trên** - above ^{H4605} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **מֵעַל** - ma'al, số 4605 ra từ chữ **עָלָה** - 'alah, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phân trên cao nhất, hướng lên trên, trên đỉnh, trên nóc, trên tất cả, hướng lên trời; để đi lên cao, để thăng lên, ngược dòng thời gian, để được gặp gỡ, để được đối đầu với, để đi theo một con đường, để được đem đi, khiến cho được đem lên, khiến cho được rời khỏi, khiến cho được sống lại, khiến cho được gia thêm, khiến cho được xứng đáng;*

Chữ **cửa** - the door ^{H6607} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **פֶּתַח** - pethach, số 6607 ra từ chữ **פָּתַח** - pathach, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lối vào, sự đi vào, cửa ra vào, sự bắt đầu, sự mở rộng không hạn chế; sự giải phóng, sự giải thoát, sự nổi lòng ra, sự quăng ra, sự chạm, sự khắc, sự đục, sự tuôn đổ ra, sự công bố ra,*

Chữ **hông** - the side ^{H6654} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **צֶדֶק** - tsad, số 6654 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bên cạnh, phía bên cạnh, về một bên, bên sườn; ẩn dụ về một kẻ thù, kẻ địch;*

Chữ **làm** - make ^{H6213} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm nên hình ảnh, tạo nên hình dáng, hoặc sửa soạn cho công việc tạo hình dáng đó, hoặc chế tạo thành hình dáng như đúc, sự tạc, sự chạm trổ, hoặc sự ban hành luật lệ, sự thi hành nghi lễ hoặc duy trì hoặc bảo vệ hoặc xác nhận ảnh tượng đó, hoặc trình diễn công việc đó.*

Chữ **hoàn thành (cách hoàn chỉnh)** - finish ^{H3615} (bản tiếng Việt đã không dịch chữ này và không có này) chép trong câu 16 trên, đó là chữ **כָּלַף** - kalah, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàn thành, làm cho xong, đạt tới mục đích, đạt tiêu chuẩn cách hoàn hảo, làm cách quyết định, cách trọn vẹn, thoản mãn yêu cầu,*

Trong câu 16 này, Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với Nô-ê tiếp theo bề dài, bề ngang và bề cao của chiếc tàu, là một cửa sổ phải được đóng, phải được hoàn thành cách hoàn hảo trên nóc tàu, nhưng bản dịch tiếng Việt đã không dịch chính xác theo nguyên bản, mà lại dịch theo cách dịch chuyện, mang tính kể lại, vì thời kỳ những người dịch Kinh-Thánh đã không có được các bản chuẩn nhất và vì người ta chỉ nghĩ đó là tôn giáo, chứ không biết Lời của Đức Chúa Trời mang ý nghĩa thần linh và sự sống, ẩn chứa quyền phép của sự cứu chuộc linh hồn, và cũng vì Lễ thật được che giấu cho đến kỳ sau rất, tức là vào thế kỷ thứ hai mươi, Giê-Hô-

Va Đức Chúa Trời đã khiến cho những sự đã che giấu đó được tỏ ra qua việc Ngài ban phước cho những người tin kính Chúa, luôn tìm kiếm các bản ghi chép thuộc về các sách trong Kinh-Thánh, nghĩa là sau cuốn sách Luật pháp của Môi-se, đã được tìm thấy và được kiểm tra tính trung thực và thuộc về nguyên bản, đáng tin cậy, cùng được tra cứu với các tự điển hiện đại, đầy đủ và rõ ràng về ngôn ngữ của các thời kỳ mà các sách đó được chép xuống, hầu cho các ý nghĩa được tỏ ra cách chính xác và được kiểm chứng với những người mà dân Y-sơ-ra-ên gọi là Ra-bi, tức là những người chuyên nghiên cứu Lời Đức Chúa Trời trong Kinh-Thánh, hợp tác những người được Đức Thánh-Linh kêu gọi vào chức vụ tổng hợp các sách thuộc về Kinh-Thánh lại làm một, rồi chuyển dịch sang thứ tiếng trên thế giới, kèm theo các loại tự điển liên quan đến mọi sự được chép trong Kinh-Thánh, từ tên gọi của các loài cây cỏ, bông trái, muông thú, đến địa danh, con người, sự kiện đã xảy ra, cùng ngày, tháng, niên đại.... đã chép trong Kinh-Thánh, mà chúng ta có được những bằng chứng thuộc về Kinh-Thánh, là nền tảng để những người tin Chúa tìm được sự trông cậy vững chắc vào Lời Đức Chúa Trời, dù được chuyển dịch sang các thứ tiếng trong muôn dân trên đất này.

Nguyên văn Lời Chúa chép trong Sáng thế ký 6 câu 16, theo bản King James version dịch chép sát nghĩa với ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là: ¹⁶ **A window^{H6672} shalt thou make^{H6213} to the ark^{H8392}, and in a cubit^{H520} shalt thou finish^{H3615} it above^{H4605}; and the door^{H6607} of the ark^{H8392} shalt thou set^{H7760} in the side^{H6654} thereof; with lower^{H8482}, second^{H8145}, and third^{H7992} stories shalt thou make^{H6213} it.**

Bản The Amplified Bible chép câu 16 trên như sau: **You shall make a roof or window [a place for light] for the ark and finish it to a cubit above and the door of the ark you shall put in the side of it; and you shall make it with lower, second, and third stories.**

Có nghĩa là: *Người sẽ hoàn thành một cửa sổ cách hoàn chỉnh, đạt đúng theo yêu cầu, cao một thước ở trên nóc tàu và người sẽ đặt một cửa ở bên sườn của chiếc tàu; người cũng sẽ đóng một tầng thấp bên dưới và tầng thứ hai và tầng thứ ba cho chiếc tàu.*

Rất nhiều người tin Chúa đã cho rằng, cửa sổ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê làm trên chiếc tàu đó cũng giống như cửa sổ người ta vẫn làm cho nhà của mình, tức là nhìn ngang ra bên ngoài!

Nguyên văn không chép là nhìn ngang, nhưng chép là trên nóc tàu, để nhận ánh sáng, chứ không phải để những người trong tàu nhìn ra bên ngoài như người ta đã làm cho các ngôi nhà của mình trên trái đất này.

Chữ **cửa sổ** - **window^{H6672}** chép trong câu 16 trên, đó là chữ **צַהָר** - **tsohar**, số 6672 ra từ chữ **צַהָר** - **tsahar**, số 6671 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi trưa, giữa trưa; để ép dầu, tạo ra dầu, tia sáng long lanh, ánh sáng long lanh;*

Chữ **trên** - **above^{H4605}** chép trong câu 16 trên, đó là chữ **מֵעַל** - **ma'al**, số 4605 ra từ chữ **עַל** - **'alah**, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần trên cao nhất, hướng lên trên, trên đỉnh, trên nóc, trên tất cả, hướng lên trời; để đi lên cao, để thăng lên, để ngược dòng thời gian, để được gặp gỡ, để được đối đầu với, để đi theo một con đường, để được đem đi, khiến cho được đem lên, khiến cho được rời khỏi, khiến cho được sống lại, khiến cho được gia thêm, khiến cho được xứng đáng;*

Nếu chúng ta chú ý vào ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để phán với Nô-ê về từng bộ phận cùng cấu trúc của công việc đóng chiếc tàu này, chúng ta sẽ nhận biết ý muốn của Đức Giê-Hô-Va cùng nhận biết tầm quan trọng của công việc đối với từng bộ phận của chiếc tàu. Đặc biệt là mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Nô-ê về việc người phải làm cách hoàn hảo, theo đúng chi tiết mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn, đối với chiếc cửa sổ này, vì chiếc tàu này không phải của Nô-ê, mà là của Đức Giê-Hô-Va, vì hết thảy loài người và muôn vật đều thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và kế hoạch cứu chuộc loài người cùng muôn vật cũng thuộc về Đức Giê-Hô-Va, cùng công việc khiến cơn nước lụt phải được xảy ra để huỷ diệt loài người hung ác cũng là thuộc về Đức Giê-Hô-Va, vì thế cho nên Ngài đã phán với Nô-ê về việc làm cửa sổ đó, phải làm cách hoàn hảo, theo như ý nghĩa của chữ **hoàn thành (cách hoàn chỉnh) - finish^{H3615}** (bản tiếng Việt đã không dịch chữ này và không có này) được chép trong câu 16 trên, đó là chữ **כָּלָה** - **kalah**, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàn thành, làm cho xong, đạt tới mục đích, đạt tiêu chuẩn cách hoàn hảo, làm cách quyết định, cách trọn vẹn, thoả mãn yêu cầu,*

Tác dụng của cửa sổ này theo vật lý và theo thuộc thể, ấy là để những người trong tàu nhận biết thời gian mà người ta phải trải qua theo ánh sáng của mặt trời rọi xuống. Khi đúng giữa trưa, mặt trời sẽ rọi thẳng từ trên trời vào trong chiếc tàu và qua đó mà những người trong tàu đó sẽ nhận biết một ngày mới đã tới, vì

ngoài ánh sáng mặt trời ra, mọi người trong chiếc tàu này không thể nhận biết điều gì khác, vì chung quanh chiếc tàu chỉ có nước mênh mông mà thôi. Ngay cả trong thời kỳ hiện tại cũng vậy, khi những người đánh cá xa bờ mà không có các phương tiện tính thời gian, không có các phương tiện nhận biết phương hướng, hay là những người sống nơi hải đảo hoang vu trong hoàn cảnh khó khăn, người ta vẫn có thể nhận biết thời gian cùng nhận biết phương hướng qua hoạt động của mặt trời trải mỗi ngày.

Chúng ta biết rằng, Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, như Chúa Jêsus đã phán: **Giăng 6:63: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**

Bản King James version chép: ⁶³**It is the spirit^{G4151} that quickeneth^{G2227}; the flesh^{G4561} profiteth^{G5623} nothing^{G3762}; the words^{G4487} that I speak^{G2980} unto you, they are spirit^{G4151}, and they are life^{G2222}.**

Chữ **thần linh - spirit^{G4151}** mà Chúa Jêsus đã phán và được chép trong câu 63 trên, đó là chữ πνεῦμα - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **thể khí, gió, hơi thở, thần linh (Đức Thánh-Linh).**

Chữ **sự sống - life^{G2222}** chép trong câu 63 trên, đó là chữ ζωή - **zoe**, số 2222 ra từ chữ ζάω - **zao**, số 2198 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **động từ sống, sự sống, sanh khí, sinh mệnh;**

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, Ngài là Thánh, nên các Lời của Ngài phán ra đều là Thần Linh và sự sống, nhưng vì người ta nghĩ về cuộc sống của loài người xác thịt nên luôn có xu hướng về những sự thuộc về xác thịt, vì thế cho nên họ đã coi các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán ra cũng giống như là các lời của loài người mà thôi, cho nên từ các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đến những người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, người ta cũng luôn nghĩ như vậy và người ta luôn sử dụng trí khôn của xác thịt mình để cố gắng mô tả, diễn ý Lời Chúa trong Kinh-Thánh mà giảng ra theo thủ tục tôn giáo, mà không nhận lãnh được quyền phép có ở trong Lời Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo các môn đồ của Ngài, cũng như với những người nghe Ngài giảng dạy trong thời gian Ngài đang thi hành chức vụ trên đất này rằng, các Lời mà Ngài đã phán đó đều có Lẽ thật và sự sống lại và sự sống đời đời, nghĩa là hằng còn đến muôn đời, dù các Lời của Ngài người ta được nghe và được chép thành văn tự đó, người ta có thể đọc được và hiểu theo cách của xác thịt, nhưng sẽ không có tác dụng khiến cho tâm linh của người ta được sự sống lại và được sự sống đời đời, cho đến khi các Lời đó được chuyển hoá thành Lẽ thật, thông qua sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, như Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Theo ý nghĩa gốc của lời văn tự mà chúng ta được biết ý nghĩa của chữ **cửa sổ** được chép trong Sáng thế ký 6 câu 16, đó là **buổi trưa, giữa trưa; để ép dầu, tạo ra dầu, tia sáng long lanh, ánh sáng long lanh;**

Theo sự mạch bảo của Đức Chúa Jêsus Christ, mà chúng ta biết ý nghĩa gốc của văn tự trong tiếng Hê-bơ-rơ đó chính là sự mầu nhiệm thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh loài người, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên loài người cũng như muôn vật và cũng là Lời duy trì sự sống của muôn vật, vì thế cho nên để có thể hiểu được sự mầu nhiệm trong Luật pháp văn tự, thì chúng ta phải áp dụng nguyên tắc được chép trong sách tiên tri Ê-sai, đó là: **Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. (Ê-sai 28:10-12a).**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì về cửa sổ này, qua sách Nhã-ca. (Song of Salomon)

Nhã-ca 7:1-7: Hỡi công chúa, chân nàng mang giày, xinh đẹp biết bao! Vòng vế nàng khác nào một trân châu, công việc của tay thợ khéo làm. Rốn nàng giống như cái ly tròn, rượu thơm không có thiếu. Bụng nàng dường một đồng lúa mạch, có hoa huệ sắp đặt tứ vi. Hai nường long nàng như hai con sanh đôi của con hoàng dương. Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mất nàng khác nào các ao tại Hết-bôn ở bên

cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban ngó về hướng Đa-mách. Đầu ở trên mình nàng khác nào núi Cạt-mên, và tóc đầu nàng như sắc tía; Một vì vua bị lộn tóc nàng vấn vít. Hỡi ái tình ta, mình xinh đẹp thay, hợp ý đường bao, khiến cho người ta được khoái chí! Hình dung mình giống như cây chà là, và nường long mình tợ chùm nó.

Bản King James version chép: ¹How^{H4100} beautiful^{H3303} are thy feet^{H6471} with shoes^{H5275}, O prince's^{H5081} daughter^{H1323}! the joints^{H2542} of thy thighs^{H3409} are like^{H3644} jewels^{H2484}, the work^{H4639} of the hands^{H3027} of a cunning^{H542} workman^{H542}. Thy navel^{H8326} is like a round^{H5469} goblet^{H101}, which wanteth^{H2637} not liquor^{H4197}: thy belly^{H990} is like an heap^{H6194} of wheat^{H2406} set^{H5473} about^{H5473} with lilies^{H7799}. Thy two^{H8147} breasts^{H7699} are like two^{H8147} young^{H6082} roes^{H6646} that are twins^{H8380}. Thy neck^{H6677} is as a tower^{H4026} of ivory^{H8127}; thine eyes^{H5869} like the fishpools^{H1295} in Heshbon^{H2809}, by the gate^{H8179} of Bathrabbim^{H1337}: thy nose^{H639} is as the tower^{H4026} of Lebanon^{H3844} which looketh^{H6822} toward Damascus^{H1834}. Thine head^{H7218} upon thee is like Carmel^{H3760}, and the hair^{H1803} of thine head^{H7218} like purple^{H713}; the king^{H4428} is held^{H631} in the galleries^{H7298}. ⁶How^{H4100} fair^{H3302} and how^{H4100} pleasant^{H5276} art thou, O love^{H160}, for delights^{H8588}! ⁷This^{H2063} thy stature^{H6967} is like^{H1819} to a palm^{H8558} tree, and thy breasts^{H7699} to clusters^{H811} of grapes.

Có nghĩa là: *Thật đẹp biết bao chân mang giày của nàng, hỡi con gái của vua! Eo lưng của nàng giống như những châu báu, là công việc của tay thợ khéo làm ra. Rốn của nàng giống như một cái ly tròn, rượu ngon chẳng hề thiếu. Bụng nàng giống như một đồng lúa mạch được đặt ở giữa những hoa huệ. Cặp vú của nàng như bộ ngực của con hươu vàng sanh đôi. Cổ của nàng như một cái tháp bằng ngà, đôi mắt của nàng như bể chứa nước tại Hết-bôn bên cửa Bát-ra-bim. Mũi của nàng như một cái tháp của Li-ban nhìn về hướng Đa-mách. Đầu ở trên thân hình nàng như núi Cạt-mên và tóc ở trên đầu nàng như sắc tím (màu đỏ + màu xanh); Vua đã vương vấn bởi mái tóc đó. Nàng thật đẹp dễ và hợp ý thay, hỡi tình yêu khiến cho lòng vui sướng! Vóc dáng của nàng giống như một cây chà là và cặp vú của nàng giống như những chùm nho.*

Công chúa con của vua được chép trong sách Nhã-ca đây là bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, gốc của chữ **con gái** đó còn mang ý nghĩa *con kế tự*, là *người nam, để xây dựng, để thiết lập, để sanh sản con cái, dòng dõi* và như vậy, Hội-Thánh hữu hình mang ý nghĩa giống cái, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì là giống đực, *người nam, quyền kế tự*, mà vị vua được chép trong sách Nhã-ca là nói về Đức Chúa Jêsus Christ. Lời Chúa miêu tả thân thể của công chúa, là người sẽ được làm vợ mới của Đấng Christ, đó chân dung của Hội-Thánh Đấng Christ và các đặc tính được miêu tả đó là nói về những sự trang bị quyền phép, cùng sự thánh khiết mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải đạt được, bởi sự trang bị của Đức Thánh-Linh, như đã chép trong Kinh-Thánh.

Ê-phê-sô 5:25-27: **Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo (the word) làm cho Hội tinh sạch, đặt tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.**

Trong bản dịch tiếng Việt chép các ao tại Hết-bôn ở bên cửa Bát-Ra-bim, thì trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, đó là các bể chứa nước nuôi cá cảnh thuộc về cung của vua, mà ý nghĩa của chữ **Bát-ra-bim** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *“con gái của nhiều người”*. Còn chữ **Hết-bôn** mang ý nghĩa là *“đồn lũy, pháo đài, thành trì”*. Hết-bôn là thành trì vững chắc của dân A-mô-rít, do Si-hôn vua của dân A-mô-rít cai trị. Thành Hết-bôn đã bị Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên tiêu diệt (Dân số ký 21:21-30) vì vua Si-hôn của thành đó đã không cho phép dân Y-sơ-ra-ên mượn đường để đi ngang qua xứ đó.

Lời Chúa trong sách Nhã-ca nói tiên tri về các dân ngoại sẽ trở thành dân của Đức Chúa Trời, qua quyền phép của Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và các nơi vốn đã bị coi là đồn lũy, là pháo đài chống nghịch dân Y-sơ-ra-ên đó, sẽ trở thành nơi trồng cấy nơi Danh Đức Giê-Hô-Va, mà các ao (các bể chứa nước) tại Hết-bôn đó là bóng về con mắt của các dân vốn không phải là dân của Đức Chúa Trời, lại được trở thành dân của Đức Chúa Trời, sẽ trồng cấy nơi Danh Chúa và con mắt của họ sẽ luôn hướng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như mặt nước của các bể chứa nước tại Hết-bôn ngày và đêm tiếp nhận mọi sự được tỏ ra trên bầu trời vậy.

Thi-Thiên 110:1-3: **Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng Ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình**

nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạo đồng mà ra.

Ô-sê 1:10: Dầu vậy, số con cái Y-sơ-ra-ên sẽ giống như cát bờ biển, không thể lường, không thể đếm; và chính nơi mà đã bảo chúng nó rằng: Các người chẳng phải là dân Ta, sẽ lại bảo rằng: Các người là con trai của Đức Chúa Trời hằng sống.

Chữ **Mắt** nằng khác nào các ao tại **Hết-bôn** ở bên cửa **Bát-Ra-bim**; (Nhã-ca 7:4b) nói về con mắt của Hội-Thánh của Đức Chúa Trời (cũng là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ) sẽ luôn nhìn chăm vào Lời Đức Chúa Trời (mà mặt trời là bóng) để nhận biết các dấu hiệu của thời gian và cũng là nhận biết trách nhiệm của mọi người tin Chúa là phải giữ vững đức tin vào Đức Chúa Trời thành tín, mặc dù thế gian sẽ phải bị chao đảo trước sự cai trị của Đức Chúa Trời công bình, sẽ ra thế nào, thì Hội-Thánh của Đức Chúa Trời vẫn phải vững giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, và yên lặng, để nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang cai trị, như Lời Chúa đã chép.

Thi-Thiên 46:1-11: Đức Chúa Trời là nơi nương náu và sức lực của chúng tôi, Ngài sẵn giúp đỡ trong cơn gian truân. Vì vậy, chúng tôi chẳng sợ dầu đất bị biến cải, núi lay động và bị quăng vào lòng biển; Dầu nước biển âm âm sôi bọt, và các núi rúng động vì cơn sự chuyển dậy của nó. Có một ngọn sông, dòng nước nó làm vui thành Đức Chúa Trời, là nơi thánh về chỗ ở của Đấng Chí cao. Đức Chúa Trời ở giữa thành ấy; thành ấy sẽ không bị rúng động. Vừa rạo đồng Đức Chúa Trời sẽ giúp đỡ nó. Các dân náo loạn, các nước rúng động; Đức Chúa Trời phát tiếng, đất bèn tan chảy. Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời Gia-cốp là nơi nương náu của chúng tôi. Hãy đến nhìn xem các công việc của Đức Giê-hô-va, sự phá tan Ngài đã làm trên đất là đường nào! Ngài dẹp yên giặc cho đến đầu cùng trái đất, bẻ gãy các cung, chặt các giáo ra từng miếng, và đốt xe nơi lửa. Hãy yên lặng và biết rằng Ta là Đức Chúa Trời; Ta sẽ được tôn cao trong các nước, cũng sẽ được tôn cao trên đất. Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời Gia-cốp, là nơi nương náu của chúng tôi.

Ma-thi-ơ 8:23-27: Kế đó, Đức Chúa Jêsus xuống thuyền, các môn đồ theo Ngài. Thành linh biển nổi bão lớn, đến nổi sóng dậy phủ thuyền; nhưng Ngài đang ngủ. Các môn đồ đến gần, đánh thức Ngài, mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin cứu chúng tôi với, chúng tôi hầu chết! Ngài phán rằng: Hỡi kẻ ít đức tin kia, cơ sao các người sợ? Ngài bèn đứng dậy, quở gió và biển; thì liền yên lặng như tờ. Những người đó lấy làm lạ, nói rằng: Người nầy là ai, mà gió và biển đều vâng lệnh người?

Đức Thánh-Linh tỏ cho chúng ta biết cấu trúc của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng, đó là bóng về công việc mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải làm và cũng là bóng về tiêu chuẩn của người tin Chúa phải đạt được, vì Hội-Thánh là bóng về thân thể của Đấng Christ, mà mỗi người tin Chúa đều các chi thể trong thân thể của Đấng Christ vậy.

Như vậy, **cửa sổ** mà chúng ta đang suy gẫm đây, là bóng về con mắt của mọi người tin Chúa và cũng là tiêu chí của Hội-Thánh phải tập trung vào, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Hê-bơ-rơ 12:1-2: Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi dễ vấp vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép câu 12 trên như sau: ^{G5047}Looking ^{G872}unto Jesus ^{G2424}the author ^{G747}and finisher ^{G5402}of our faith ^{G4102}; who ^{G3739}for the joy ^{G5479}that was set ^{G4295}before ^{G4295}him endured ^{G5278}the cross ^{G4716}, despising ^{G2706}the shame ^{G152}, and is set ^{G2523}down ^{G2523}at ^{G1722}the right ^{G1188}hand of the throne ^{G2362}of God ^{G2316}.

Chữ **nhìn xem** - **Looking** ^{G872}unto được chép trong câu 2 trên, đó là chữ ἀφορᾶω - **aphorao**, số 872 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự nhìn chòng chọc, nhìn chăm chăm, nhìn cách chú ý, quan sát để nhận biết, quan tâm đến, để ý đến, để nhận thức được, để lĩnh hội được, để phân biệt được, để kinh nghiệm được.*

Trở lại với chữ cửa sổ - window^{H6672} chép trong Sáng thế ký 6 câu 16 trên, đó là chữ צַהַר - tsohar, số 6672 ra từ chữ צַהַר - tsahar, số 6671 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi trưa, giữa trưa; để ép dầu, tạo ra dầu, tia sáng long lanh, ánh sáng long lanh*;

Nếu chúng ta nhìn từ các hướng chung quanh chiếc tàu của Nô-ê khi đã đóng xong, trước khi hạ thủy, chúng ta sẽ thấy hết thấy những người ở trong chiếc tàu đó sẽ không thể nhìn thấy bất kỳ điều gì sẽ xảy ra chung quanh chiếc tàu, vì chiếc cửa bên hông của chiếc tàu sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đóng lại sau khi gia đình của Nô-ê cùng các loài thú đồng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn cho được cứu khỏi cơn nước lụt, đã vào tàu rồi. Kể từ đó cho đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với Nô-ê ra khỏi tàu, nghĩa là sau cơn nước lụt, những người trong chiếc tàu đó không thể thấy được bất kỳ một hình ảnh nào ở bên ngoài, ngoại trừ ánh sáng của mặt trời được chiếu thẳng từ trên trời vào trong chiếc tàu đó vào giữa trưa mà thôi.

Điều đó có nghĩa là, kể từ khi Hội-Thánh được thành lập bởi Đức Thánh-Linh, là Thánh-Linh của Đấng Christ, thì Hội-Thánh phải nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời, mà mặt trời là bóng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Thi-Thiên 84:1-12: Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, nơi cư ngụ (tabernacles) Ngài đáng yêu (amiable) thay! Linh hồn tôi mong ước đến đổi hao mòn về hành lang của Đức Giê-hô-va; Lòng và thịt tôi kêu la về Đức Chúa Trời hằng sống. Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, là Vua tôi và là Đức Chúa Trời tôi, con chim sẻ đã tìm được một nơi ở, và chim én tìm được một ổ đậu để con nó, tức là bàn thờ của Chúa. Phước cho người nào ở trong nhà Chúa! Họ sẽ ngợi khen Chúa không ngớt. Phước cho người nào được sức lực trong Chúa, và có lòng hướng về đường dẫn đến Si-ôn! Đang khi đi qua trũng khóc lóc. Họ làm trũng ấy trở nên nơi có mạch; Mưa sớm cũng phủ phước cho nó. Họ đi tối, sức lực lần lần thêm; Ai nấy đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn. Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi; Đức Chúa Trời của Gia-cóp ơi, xin hãy lắng tai nghe. Hỡi Đức Chúa Trời, là cái khiên của chúng tôi, hãy xem xét, đoái đến mặt của đáng chịu xúc dầu của Chúa. Vì một ngày trong hành lang Chúa đáng hơn một ngàn ngày khác. Thà tôi làm kẻ giữ cửa trong nhà Đức Chúa Trời tôi, hơn là ở trong trại kẻ dữ. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là mặt trời và là cái khiên; Đức Giê-hô-va sẽ ban ân điển và vinh hiển; Ngài sẽ chẳng từ chối điều tốt lành gì cho ai ăn ở ngay thẳng. Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, phước cho người nào nhờ cậy nơi Ngài!

Bản King James version chép: ¹To the chief^{H5329} Musician^{H5329} upon Gittith^{H1665}, A Psalm^{H4210} for the sons^{H1121} of Korah^{H7141}. How^{H4100} amiable^{H3039} are thy tabernacles^{H4908}, O LORD^{H3068} of hosts^{H6635}! ²My soul^{H5315} longeth^{H3700}, yea^{H1571}, even^{H1571} fainteth^{H3615} for the courts^{H2691} of the LORD^{H3068}: my heart^{H3820} and my flesh^{H1320} crieth^{H7442} out for the living^{H2416} God^{H410}. ³Yea^{H1571}, the sparrow^{H6833} hath found^{H4672} an house^{H1004}, and the swallow^{H1866} a nest^{H7064} for herself, where^{H834} she may lay^{H7896} her young^{H667}, even^{H853} thine altars^{H4196}, O LORD^{H3068} of hosts^{H6635}, my King^{H4428}, and my God^{H430}. ⁴Blessed^{H835} are they that dwell^{H3427} in thy house^{H1004}: they will be still^{H5750} praising^{H1984} thee. Selah^{H5542}. ⁵Blessed^{H835} is the man^{H120} whose strength^{H5797} is in thee; in whose heart^{H3824} are the ways^{H4546} of them. ⁶Who passing^{H5674} through the valley^{H6010} of Baca^{H1056} make^{H6213} it a well^{H4599}; the rain^{H4175} also^{H1571} filleth^{H5844} the pools^{H1293}. ⁷They go^{H3212} from strength^{H2428} to strength^{H2428}, every one of them in Zion^{H6726} appeareth^{H7200} before^{H413} God^{H430}. ⁸O LORD^{H3068} God^{H430} of hosts^{H6635}, hear^{H8085} my prayer^{H8605}: give ear^{H238}, O God^{H430} of Jacob^{H3290}. Selah^{H5542}. ⁹Behold^{H7200}, O God^{H430} our shield^{H4043}, and look^{H5027} upon the face^{H6440} of thine anointed^{H4899}. ¹⁰For a day^{H3117} in thy courts^{H2691} is better^{H2896} than a thousand^{H505}. I had rather^{H977} be a doorkeeper^{H5605} in the house^{H1004} of my God^{H430}, than to dwell^{H1752} in the tents^{H168} of wickedness^{H7562}. ¹¹For the LORD^{H3068} God^{H430} is a sun^{H8121} and shield^{H4043}: the LORD^{H3068} will give^{H5414} grace^{H2580} and glory^{H3519}: no^{H3808} good^{H2896} thing will he withhold^{H4513} from them that walk^{H1980} uprightly^{H8549}. ¹²O LORD^{H3068} of hosts^{H6635}, blessed^{H835} is the man^{H120} that trusteth^{H982} in thee.

Có nghĩa là: *Một Thi-Thiên cho các con trai của Kô-rê. Thật đáng yêu biết bao là đền tạm của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vạn quân! Linh hồn chúng tôi ao ước, phải, thật lòng chúng tôi mong ước về hành lang của Đức Giê-Hô-Va; Tâm hồn chúng tôi và xác thịt chúng tôi vui mừng về Đức Chúa Trời hằng sống. Thật, con chim sẻ đã tìm được một nơi ở và con chim én cái đã tìm được một cái tổ cho chính mình, là nơi nó sẽ sanh các con của mình tại nơi bàn thờ của Đức Giê-Hô-Va vạn quân, Ngài là Vua của chúng tôi và là Đức Chúa*

Trời của chúng tôi. Phước cho người nào sống trong nhà của Ngài, họ sẽ ngợi khen Ngài không ngớt. Phước cho người nào được sức lực trong Chúa, phước cho lòng của những người đi trên đường dẫn đến Si-ôn. Đang khi vượt qua trùng khốc lóc, họ sẽ khiến trùng ấy trở nên nơi của nguồn nước: mưa đầu mùa sẽ làm đầy nơi đó cùng với sự phước hạnh. Họ đi tới sức lực thêm sức lực. Ai nấy đều sẽ ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn. Hỡi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vạn quân, hãy lắng nghe lời cầu nguyện của chúng tôi, xin hãy nghe, hỡi Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Hỡi Đức Chúa Trời là cái khiên của chúng tôi, xin hãy đoái xem mặt của kẻ chịu xúc dầu của Chúa. Vì một ngày trong hành lang của Ngài là tốt hơn một ngàn ngày khác. Thà tôi được làm kẻ giữ cửa trong nhà của Đức Chúa Trời của tôi, hơn là ở trong các trại của kẻ ác. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là mặt trời và là cái khiên: Đức Giê-Hô-Va sẽ ban ân điển và vinh hiển; Ngài sẽ chẳng từ chối điều tốt lành gì cho ai ăn ở ngay thẳng. Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, phước cho người nào nhờ cậy nơi Ngài!

Toàn bộ Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban sự cứu chuộc cho loài người, cả thuộc thể và thuộc linh thông qua quyền phép trong Lời của Ngài.

Chúa Jêsus đã phán rằng hết thấy Luật pháp, các lời tiên tri, các Thi-Thiên đều là Lời của Đức Chúa Trời và không thể bỏ được, vì đó là Luật pháp dành cho loài người chúng ta, tức là cho những người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng có nghĩa là tin đến uy quyền, bốn tánh, sự vinh hiển và sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật.

Khi chúng ta bước vào trong chiếc tàu và nhận biết rằng, chúng ta sẽ ở trong chiếc tàu đó cho đến khi nào Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán bảo chúng ta được ra khỏi chiếc tàu trong ngày chiếc tàu đó đã làm xong sứ mệnh của mình, nghĩa là đã cập bến an toàn, mà thời gian bao lâu là điều chúng ta không nên biết đến.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài về điều họ cần phải làm đang khi họ còn sống trong thân thể xác thịt mình ở trên đất này.

Giăng 21:15-22: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rô rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ nầy chẳng? Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con Ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rô buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, khi người còn trẻ, người tự mình thắt lưng lấy, muốn đi đâu thì đi; nhưng khi người già, sẽ giơ bàn tay ra, người khác thắt lưng cho và dẫn người đi đến nơi mình không muốn. Ngài nói điều đó để chỉ về Phi-e-rô sẽ chết cách nào đáng sáng Danh Đức Chúa Trời. Và sau khi đã phán như vậy, Ngài lại rằng: Hãy theo Ta. Phi-e-rô xây lại, thấy môn đồ mà Đức Chúa Jêsus yêu đến sau mình, tức là người đang bữa ăn tối, nghiêng mình trên ngực Đức Chúa Jêsus mà hỏi rằng: Lạy Chúa, ai là kẻ phản Chúa? Khi thấy người đó, Phi-e-rô hỏi Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, còn người nầy, về sau sẽ ra thế nào? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu Ta muốn người cứ ở cho tới khi Ta đến, thì can hệ gì với người? Còn người, hãy theo Ta.

Chữ Ta được chép phần cuối câu 22 trên, là mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ đối với hết thấy những người tin Chúa, là phải noi theo Lời Chúa phán, bất luận thời kỳ nào, thời gian bao lâu đối với mỗi người. Chớ để ý đến người khác, nhưng hãy lo làm cho trọn bốn phận của mình theo như Lời Chúa đã định cho mọi người.

Cửa sổ trên nóc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê phải đóng, không phải là cửa sổ để những người trong chiếc tàu đó nhìn ra bên ngoài, vì Đức Giê-Hô-Va không muốn Nô-ê và những người trong gia đình của người nhìn thấy những sự ở bên ngoài, vì hết thấy muôn vật bên ngoài chiếc tàu đó đều sẽ bị huỷ diệt bởi nước lụt, là điều mà con mắt của loài người xác thịt không ai muốn nhìn thấy, đó là bóng về các tai hoạ, tai nạn mang tính huỷ diệt, như chiến tranh, bão tố, lụt lội, bệnh dịch, động đất hay núi lửa phun trào, là những sự do Đức Giê-Hô-Va khiến phải xảy ra để trừng phạt loài người hung ác ở trên đất này.

Chúa Jêsus đã cảnh báo về tác động của tội ác cùng những sự trừng phạt của Đức Chúa Trời đối với loài người hung ác, sẽ ảnh hưởng tới tâm lý của những người tin Chúa.

Ma-thi-ơ 24:4-14: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo Danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng

đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội dần. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Nô-ê làm chiếc cửa sổ này trên nóc của chiếc tàu.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giấu những sự mầu nhiệm trong gốc của Luật pháp văn tự, vì thế cho nên những người được Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, phải được Đức Thánh-Linh dắt dẫn, mặc dù ý nghĩa của gốc văn tự được dịch ra thì cũng là văn tự, nhưng chỉ trong Đức Thánh-Linh thì những sự mà người ta có thể đọc được đó, mới tỏ ra những sự mầu nhiệm mà con mắt của loài người xác thịt không thể thấy được và không thể hiểu được. (Giăng 3:10-12) - (1 Cô-rinh-tô 2:14).

Theo ý nghĩa của gốc chữ **trên** - **above**^{H4605} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מַעַל - **ma'al**, số 4605 ra từ chữ אֶל - **'alah**, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là: *phân trên cao nhất, hướng lên trên, trên đỉnh, trên nóc, trên tất cả, hướng lên trời; để đi lên cao, để thăng lên, ngược dòng thời gian, để được gặp gỡ, để được đôi đầu với, để đi theo một con đường, để được đem đi, khiến cho được đem lên, khiến cho được rời khỏi, khiến cho được sống lại, khiến cho được gia thêm, khiến cho được xứng đáng;*

Khi người tin Chúa gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Trời (cũng là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ) thì người đó phải nhận biết trách nhiệm của mình, không phải như người ta gia nhập một tôn giáo, như hầu hết các tổ chức gọi là Hội-Thánh đang hiện hữu trên đất này, đã và đang hoạt động theo cách này, vì người ta đã tin theo những người đứng giảng, được lập nên bằng sự sốt sắng, hoặc bởi sự ham muốn của người ấy, chứ không phải bởi Đức Thánh-Linh, mà cho rằng cứ cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, cứ ở trong tổ chức đã tiếp nhận mình, trung tín nhóm lại thờ phượng Chúa trong các ngày thánh, là được cứu rồi! Thế nhưng Lời Chúa trong Kinh-Thánh đã không chép như vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.”**(Ma-thi-ơ 11:28-30)

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, Lời Đức Chúa Trời đã chép thể nào, thì mọi người tin Chúa sẽ phải học và làm phải theo đúng thể ấy, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và cứ ở trong sự yêu thương Ngài vậy.

Hê-bơ-rơ 5:1-10: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng Lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ, Ngài thường ngửa mặt lên trời để tạ ơn Đức Chúa Cha, hầu khi đoàn dân đông được thấy các phép lạ mà Ngài đã làm ra, thì họ nhận biết đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm công việc đó qua Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Ma-thi-ơ 14:14-21: Ngài ở thuyền bước lên, thấy đoàn dân đông đúc, động lòng thương xót, mà chữa cho kẻ bệnh được lành. Đến chiều tối, môn đồ tối gần Ngài mà thưa rằng: Ở đây vắng vẻ, và trời tối rồi, xin thầy cho dân chúng về, để họ đi vào các làng đặng mua đồ ăn. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Không cần họ phải đi; chính các người hãy cho họ ăn. Môn đồ thưa rằng: Chúng tôi có đây năm cái bánh và hai con cá mà thôi. Ngài phán rằng: Hãy đem đây cho Ta. Ngài bèn truyền cho chúng ngồi xuống trên cỏ, đoạn, lấy năm cái bánh và hai con cá đó, ngửa mặt lên trời mà tạ ơn; rồi bẻ bánh ra đưa cho môn đồ, môn đồ phát cho dân chúng. Ai nấy đều ăn no, còn bánh thừa lại thâu được đầy mười hai giỏ. Số người ăn ước chừng năm ngàn, không kể đàn bà con nít.

Mác 7:31-35: Đức Chúa Jê-sus lìa bờ cõi thành Ty-rơ, qua thành Si-đôn và trải địa phận Đê-ca-bô-lơ, đến biển Ga-li-lê. Người ta đem một người điếc và ngọng đến cùng Ngài, xin Ngài đặt tay trên người. Ngài đem riêng người ra, cách xa đám đông, rồi để ngón tay vào lỗ tai người, và thấm nước miếng xúc lưỡi người. Đoạn Ngài ngửa mặt lên trời, thở ra mà phán cùng người rằng: Ép-pha-ta! nghĩa là: Hãy mở ra! Tức thì tai được mở ra, lưỡi được thông thả, người nói rõ ràng.

Nếu chúng ta chú ý vào các công việc mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm đó, ấy là Đức Chúa Jê-sus đang làm công việc của Nô-ê, đó là Ngài đang đóng một chiếc tàu để cứu chuộc những người nào sẽ tin đến Danh Ngài vậy, vì ý nghĩa chữ **làm**, cũng là ý nghĩa của chữ **đóng**, chép trong Sáng thế ký 6 câu 14, 15 và câu 16.

Chữ **đóng (làm)** - make^{H6213} đó là chữ ָבָנָה - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm nên hình ảnh, tạo nên hình dáng, hoặc sửa soạn cho công việc tạo hình dáng đó, hoặc chế tạo thành hình dáng như đúc, tạc, chạm trổ, hoặc ban hành luật lệ, sự thi hành nghi lễ hoặc duy trì hoặc bảo vệ hoặc xác nhận ảnh tượng đó, hoặc trình diễn công việc đó.*

Chúa Jê-sus đã phán dạy các môn đồ của Ngài hãy theo Ngài, học theo Ngài và làm theo Ngài. Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng là Lời của Đức Chúa Trời, đã phán ra là mạng lệnh, là tiêu chuẩn, là thước đo, là quy chuẩn mà mọi người tin Chúa phải vâng phục và làm theo.

Khi gia đình Nô-ê và các loài thú đã vào tàu, họ sẽ không thể nhìn thấy những sự đang xảy ra bên ngoài con tàu, cho đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với Nô-ê được phép ra khỏi chiếc tàu đó và trong suốt thời gian lên đèn đó, họ chỉ nhận biết ánh sáng từ trên trời chiếu xuống qua cửa sổ trên nóc tàu mà nhận biết ngày và đêm qua ánh sáng của mặt trời và như vậy, thời gian mà họ phải ở trong chiếc tàu đó mang ý nghĩa của nơi ép dầu vậy. Thời gian mà mọi người tin Chúa sống trên đất này cũng là thời gian thử thách đức tin và lòng trung thành của mỗi người đối với Đức Chúa Trời vậy.

1 Cô-rinh-tô 3:9-17: **Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê-sus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

Cửa sổ tiếp nhận ánh sáng duy nhất của chiếc tàu được đặt ở trên nóc và như vậy, hằng ngày mọi người ở trong chiếc tàu đó đều ngửa trông lên nơi duy nhất có ánh sáng của sự sống, để nhận biết thời gian, là bóng về đức tin và sự trông cậy của mọi người tin Chúa đặt vào Giao-ước của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài vậy.

Giăng 16:1-33: **Ta bảo các người những điều đó, để cho các người khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các người ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các người, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết Ta nữa. Nhưng Ta đã bảo những điều đó cho các người, để khi giờ sẽ đến, các người nhớ lại rằng Ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu Ta chưa nói**

cho các người, vì Ta đang ở cùng các người. Hiện nay Ta về cùng Đấng đã sai Ta đến, và trong các người chẳng một ai hỏi Ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì Ta đã nói những điều đó cho các người, thì lòng các người chưa chan sự phiền não. Dầu vậy, Ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu Ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu Ta đi, thì Ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin Ta; về sự công bình, vì Ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy Ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy. Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy Ta, vì Ta đi về cùng Cha. Bấy giờ, một vài môn đồ nói với nhau rằng: Ngài dạy: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy Ta; và rằng: Vì Ta về cùng Cha; thế là làm sao? Vậy, môn đồ nói rằng: Ngài nói: Ít lâu, là nghĩa gì? Chúng ta không hiểu Ngài nói về việc chi. Đức Chúa Jêsus hiểu ý môn đồ muốn hỏi, bèn phán rằng: Ta vừa nói: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy Ta; các người đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, các người sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các người sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các người sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các người hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng Ta sẽ lại thấy các người, thì lòng các người vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các người được. Trong ngày đó, các người không còn hỏi Ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, điều chi các người sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân Danh Ta mà ban cho các người. Đến bây giờ, các người chưa từng nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các người sẽ được, hầu cho sự vui mừng các người được trọn vẹn. Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các người mọi điều đó. Giờ đến, là khi Ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các người nữa, nhưng khi ấy Ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các người. Trong ngày đó, các người sẽ nhân Danh Ta mà cầu xin, Ta chẳng nói rằng Ta vì các người sẽ cầu xin Cha đâu; vì chính Cha yêu thương các người, nhân các người đã yêu mến Ta, và tin rằng Ta từ nơi Cha mà đến. Ta ra từ Cha mà đến thế gian; nay Ta lìa bỏ thế gian mà về cùng Cha. Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ thầy phán rõ ràng, và không phán bằng lời ví dụ. Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết mọi điều, không cần phải có ai hỏi thầy; bởi đó nên chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các người tin chẳng? Này, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để Ta lại một mình; nhưng Ta không ở một mình, vì Cha ở cùng Ta. Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình yên trong Ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, Ta đã thắng thế gian rồi!

Kể từ khi gia đình Nô-ê vào tàu, cho đến sau ba trăm bảy mươi ngày, là khi chiếc tàu đã tấp trên núi A-ra-rát và đất đã khô rồi và khi Đức Giê-Hô-Va phán bảo Nô-ê cùng gia đình của người ra khỏi tàu, thì bấy giờ họ mới được thấy muôn vật ở chung quanh mình, đó là bóng về một thời gian thử thách đối với hết thảy mọi người tin Chúa phải trải qua. Nô-ê đã không được nghe tiếng Đức Giê-Hô-Va phán với người trong suốt thời gian ba trăm bảy mươi ngày của cơn nước lụt thế nào, thì các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ cũng như mọi người tin Chúa sẽ không được thấy Đức Chúa Jêsus Christ (trong thân thể xác thịt như Ngài đã mang trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha) thể ấy, nhưng trong đức tin mà mọi người tin Chúa sẽ được thấy Ngài, không phải trong thân hình của loài người, nhưng qua khải tượng, qua chiêm bao và qua Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, hoặc qua các lời tiên tri mà những người tin Chúa được thấy Chúa và nhận được sự sáng lớn của Đấng Christ chiếu trên mình, mà ý nghĩa của chữ **trên nóc tàu**, là nơi có cửa sổ đó là bóng.

Vị trí của cửa sổ đặt trên nóc của chiếc tàu đó chính là thước đo đức tin và sự trông cậy của mỗi người tin Chúa đối với sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Nếu mọi người tin Chúa đều nhận biết chân giá trị của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng

lệnh cho Nô-ê đóng, mà áp dụng Lẽ thật đó trong cuộc sống của mình đang khi còn ở trên đất này, thì họ sẽ được thêm đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời, vì trong ý nghĩa của chữ **trên** (*trên nóc tàu, nơi cao nhất của tàu*) bao gồm các nghĩa: **để đi lên cao, để thăng lên, để ngược dòng thời gian, để được gặp gỡ, để được đối đầu với, để đi theo một con đường, để được đem đi, khiến cho được đem lên, khiến cho được rời khỏi, khiến cho được sống lại, khiến cho được gia thêm, khiến cho được xứng đáng;**

Đức tin của người tin Chúa sẽ được gia thêm - **để đi lên cao, để thăng lên**, khi người tin Chúa nhận biết mọi sự mà mọi người tin Chúa sẽ phải trải qua. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước, đã sửa soạn cho và đã sẵn sàng cho những người được Ngài kêu gọi và chỉ định, như sứ đồ P hao-lô đã biết và chép xuống:

Rô-ma 8:28-30: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Để có được đức tin và sự trông cậy, mọi người tin Chúa phải **ngược dòng thời gian, để được gặp gỡ, để được đối đầu với, để đi theo một con đường**, nghĩa là mọi người tin Chúa phải nhận biết Lời Đức Chúa Trời là con đường dẫn người ta đến với Đấng Christ, không phải là được gặp Ngài trên đất này trong thân thể xác thịt, mà được gặp Đức Chúa Jê-sus Christ trong Lẽ thật, trong Thánh-Linh của Đấng Christ, như Chúa Jê-sus đã phán: **Khác nào như các người hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng Ta sẽ lại thấy các người, thì lòng các người vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các người được. Trong ngày đó, các người không còn hỏi Ta về điều chi nữa.** Từ ngày tâm linh của người tin Chúa được tái sinh thì kể từ đó, họ thật sự bắt đầu được ở trong ngày của Đức Chúa Jê-sus Christ (Anno Domini), như sứ đồ Giăng đã kinh nghiệm được qua khải tượng mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã đem ông lên thiên đàng, để được thấy những sự cần phải thấy mà chép xuống trong sách Khải huyền, để khích lệ và gây dựng đức tin các Hội- Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ vậy.

Ngược dòng thời gian là quay trở lại với những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký để được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các Lẽ thật của Ngài, vì đối với chúng ta, trong thân thể xác thịt này, thì những sự đó người ta sẽ gọi là **ngược dòng thời gian**. Nhưng đối với tâm linh của chúng ta, là tạo vật được dựng nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, thì luôn luôn là hiện tại, như Đức Chúa Trời luôn hiện hữu và hằng còn vậy.

Rất nhiều người tin Chúa và người đứng giảng đã nhắc lại Lời Chúa Jê-sus phán rằng **Ngài là đường đi, Lẽ thật và sự sống chẳng bởi Ngài thì không ai được đến cùng Đức Chúa Cha** (Giăng 14:6) thế nhưng họ lại không biết con đường đó bắt đầu từ đâu, vì họ nói rằng, họ đang sống trong thời kỳ ân điển, trong giao ước mới, nên họ không cần giao ước cũ và không cần các sách thuộc về cựu ước nữa?

Vậy thì Đức Chúa Jê-sus Christ đã vâng giữ điều gì để nhờ đó mà Ngài được ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời?

Nếu họ không biết các điều mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã vâng giữ đó, thì khi họ nói mình là người tin Chúa, thì họ đang tin chúa nào?

Vì họ sẽ phải đối diện với câu hỏi của Đức Chúa Jê-sus Christ: **“Sao các người gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo Lời Ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng Ta, nghe Lời Ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe Lời Ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.”** (Lu-ca 6:46-49).

Cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, mà trong Kinh-Thánh đó, các sách được Lời Chúa chép là đá góc nhà, là nền bền vững trước nhất đó, chính là sách Sáng thế ký và con đường cứu chuộc loài người bắt đầu từ chữ **“Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất”** và Đức Chúa Jê-sus Christ đã ký tên chủ quyền của Ngài **từ các chữ đầu tiên và cho đến chữ cuối cùng của cả Kinh-Thánh :**

Khải huyền 21:6-8: **Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và**

phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng: đó là sự chết thứ hai.

Khải huyền 22:13-17: Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là rốt. Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành! Những loài chó, những thuật sỹ, những kẻ tà dâm, những kẻ giết người, những kẻ thờ hình tượng, và những kẻ ưa thích cùng làm sự giả dối đều ở ngoài hết thảy. Ta là Jêsus, đã sai thiên sứ Ta đến làm chứng về những sự đó cho các người trước mặt các Hội thánh. Ta là chôi và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói. Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ nào nghe cũng hãy nói rằng: Hãy đến! Ai khát, khá đến. Kẻ nào muốn, khá nhận lấy nước sự sống cách nhưng không.

Ý nghĩa tiếp theo của vị trí trên nóc của cửa sổ đó là *để được đem đi, khiến cho được đem lên, khiến cho được rời khỏi, khiến cho được sống lại, khiến cho được gia thêm, khiến cho được xứng đáng;*

Cũng được gọi là cái cửa sổ, nhưng vị trí của nó mới thật sự là vấn đề, vì mỗi cái cửa tự nó không nói đến điều gì quan trọng, nếu người ta làm xong rồi bỏ nó ở trong kho, hay là một nơi ít khi người ta dùng tới, thì giá trị của cái cửa đó sẽ trở nên tầm thường, nhưng cũng là cái cửa đó khi được đặt vào một nơi quan trọng, thì người ta sẽ phải tôn trọng, phải bảo vệ và phải tuân theo mọi quy định của chủ cái cửa đó đặt ra.

Vị trí của cửa sổ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định đó có tác dụng khiến cho hết thảy những người nào được đặt vào vị thế của sự sống mình phải nhìn nhận, phải nhận biết và chú ý tới, vì nơi đó liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, giống như người ta cần nhận biết con đường để thoát ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Để được thấy ánh sáng, là con đường dẫn người ta ra khỏi quyền lực đó, thì người ta sẽ phải bám chắc lấy con đường đó, nghĩa là phải noi theo ánh sáng đó đưa mình ra khỏi nơi tối tăm.

Cấu trúc của chiếc tàu đó là cấu trúc của sự cứu chuộc, là kết cấu của toàn bộ Lời Đức Chúa Trời đã được ban cho loài người chúng ta qua Môi-se và được truyền lại cho chúng ta qua Đức Chúa Jêsus Christ và được giải nghĩa qua quyền phép của Đức Thánh- Linh, là Thần Lẽ thật.

Nếu chúng ta biết Lẽ thật thì chúng ta sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật mà được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán. (Giăng 8:32).

Bây giờ chúng ta đến với **cửa** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê làm và được đặt ở bên hông chiếc tàu, cũng được gọi là bên sườn, hay là bên lườn của chiếc tàu (tùy theo cách gọi của mỗi nơi).

Sáng thế ký 6:16: Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bề cao một thước, và chừa một cửa bên hông;

Bản King James version chép: and the door^{H6607} of the ark^{H8392} shalt thou set^{H7760} in the side^{H6654} thereof;

Nghĩa là: và cửa của chiếc tàu người sẽ đặt tại bên hông của chiếc tàu.

Chữ **cửa** - the door^{H6607} chép trong câu 16 trên, đó là chữ פֶּתַח - pethach, số 6607 ra từ chữ פֶּתַח - pathach, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: lối vào, sự đi vào, cửa ra vào, sự bắt đầu, sự mở rộng không hạn chế; sự giải phóng, sự giải thoát, sự nổi lòng ra, sự quăng ra, sự chạm, sự khắc, sự đục, sự tuôn đổ ra, sự công bố ra;

Chữ **đặt** (bản tiếng Việt đã không dịch và không có chữ này trong câu 16) - set^{H7760} chép trong câu 16 trên, đó là chữ שָׁם - suwm, số 7760 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự đặt vào, để vào, cố định chỗ, chỉ định, chọn, ra lệnh, ban hành, quy định, làm một dấu hiệu, để chỉ dẫn, hướng dẫn, điều khiển, chỉ huy, cai quản;

Chữ **hông** - the side^{H6654} chép trong câu 16 trên, đó là chữ צֶדֶק - tsad, số 6654 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: bên cạnh, phía bên cạnh, về một bên, bên sườn; ẩn dụ về một kẻ thù, kẻ địch;

Chữ **làm** - make^{H6213} chép trong câu 16 trên, đó là chữ עָשָׂה - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: làm nên hình ảnh, tạo nên hình dáng, hoặc sửa soạn cho công việc tạo hình dáng đó, hoặc chế tạo thành hình dáng như đúc, sự tạc, sự chạm trổ, hoặc ban hành luật lệ, sự thi hành nghi lễ hoặc duy trì hoặc bảo vệ hoặc xác nhận ảnh tượng đó, hoặc trình diễn công việc đó.

Người dịch bản Kinh-Thánh đã mắc sai lầm khi sử dụng ngôn ngữ địa phương áp đặt và thêm vào để diễn ý cách chủ quan, khi dùng chữ **chừa** (chừa một cửa bên hông) thay vì phải dịch đúng là **đặt** (làm, đóng, đặt, để, gắn vào) bên hông (bên sườn) của chiếc tàu. Theo tiếng Việt, chữ **chừa** trong việc xây dựng có nghĩa là bỏ trống một chỗ để người ta sẽ làm điều gì đó không cùng loại như người ta đang xây dựng tại chỗ đó.

Mục đích thuộc thể đơn giản và dễ hiểu của chiếc **cửa** đặt tại bên hông của chiếc tàu này, là để người, các loài thú sẽ vào chiếc tàu và sẽ từ trong chiếc tàu đó mà ra khỏi chiếc tàu.

Theo ý nghĩa ngôn, tức là văn tự mà loài người có thể nhìn thấy và đọc được của chữ **cửa** - **the door**^{H6607} chép trong Sáng thế ký 6 câu 16, đó là: **lối vào, sự đi vào, cửa ra vào, sự tiến vào, sự mở rộng không hạn chế**;

Cửa của chiếc tàu mà Nô-ê đóng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đó mang ý nghĩa thuộc thể là để cho người, cùng các loài thú đồng được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được vào tàu để gìn giữ mạng sống mình và cũng sẽ là cửa để người và các loài thú đã ở trong chiếc tàu đó, đi ra sau khi kỳ nước lụt đã chấm dứt. Điều đó cũng có nghĩa hết thấy những người và các thú đồng đã vào chiếc tàu đó là tiến vào một hoàn cảnh, một môi trường đặc biệt, nghĩa là người ta, cùng các loài thú đó sẽ ở trong đó mà không thể can thiệp hay là thay đổi được ý định của mình, như là muốn thoát ra khỏi chiếc tàu. Chiếc cửa này được mở rộng trải suốt thời kỳ chiếc tàu đang đóng, không có sự hạn chế thời gian nào được chép xuống, cho đến khi chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đóng cửa đó lại, khi Ngài khiến các đập nước ở trên trời đổ nước xuống.

Nhưng chúng ta biết rằng Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là ý nghĩa về Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì thế cho chúng ta phải nhận biết ý nghĩa gốc của chữ **cửa** này. Mặc dù tự chiếc cửa chỉ là một vật thể được tạo nên bởi tay của loài người theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, tự cái cửa không thể hành động hay là quyết định mang một ý nghĩa nào, vì nó phụ thuộc vào người đã tạo nên nó sẽ sử dụng vào mục đích gì, thế nhưng Lời của Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết mục đích của Ngài đối với chiếc cửa này, thông qua ý nghĩa của gốc chữ **cửa** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời với Môi-se và được chép xuống trong sách Sáng thế ký, đó là chữ פתח - **pethach**, số 6607 ra từ chữ פתח - **pathach**, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **động từ và nội động từ bắt đầu, sự trình diện, sự ra mắt, sự nổi lòng, sự cởi trói, sự khai thông, sự giải phóng, sự giải thoát, sự quăng ra, sự chạm, sự khác, sự đục, sự tuôn đổ ra, sự công bố ra**;

Căn cứ theo ý nghĩa của Lẽ thật được tỏ ra qua gốc từ, mà chúng ta biết mục đích của chiếc cửa này không còn mang ý nghĩa về tính chất nữa, mà là quyền năng của chiếc cửa sẽ tác động đến trên hết thấy những người nào sẽ bước vào chiếc tàu qua cửa này, vì ý nghĩa của ngôn ngữ được tỏ ra đó là **động từ và nội động từ**, chứ không phải là **danh từ** hay là **tính từ** nữa.

Nếu chúng ta đã được biết ý nghĩa của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng đây là bóng về cấu trúc của Lời Đức Chúa Trời đối với sự cứu chuộc loài người và cũng là cấu trúc về Hội-Thánh của Đức Chúa Trời và cũng là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì chúng ta cũng đã được biết Đức Chúa Jêsus Christ chính là **cửa của chiên**, như Ngài đã phán:

Giăng 10:7-16: Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, Ta là cửa của chiên. Hết thấy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; Ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng Ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.

Chữ **chuồng** - **fold**^{G833} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אולף - **aule**, số 833 ra từ chữ איר - **aer**, số 109 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **vườn mở ở ngoài có hàng rào vây quanh để làm bãi giữ súc vật, sân nhà, toà án, cung điện của vua, phòng họp lớn, lâu đài; hơi thở, để thở lộ ra, lấy lại hơi thở, lấy lại tinh thần**;

Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, về ý nghĩa thuộc thể thì Lời Đức Chúa Trời được chép xuống có tác dụng chỉ dẫn, trang bị kiến thức, sự hiểu biết cho loài người, để người tin Chúa nhận biết Đức Chúa Trời, cùng nhận biết ý muốn của Ngài và vì Lời Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, không phải như lời của loài người xác thịt không có tác dụng chỉ cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh

hồn loài người. Vì Lời Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống nên Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép dẫn dắt, trang bị cho và mặc lại cho tâm linh của loài người mọi sự mà loài người đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được tạo nên trên đất này.

Đức Chúa Jêsus đã phán Ngài - Lời Đức Chúa Trời - là **cửa của chiên**, mà loài người chúng ta là chiên của Đức Chúa Trời (Ê-xê-chi-ên 34:31). Cửa của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng đó là bóng về **cửa của chiên**, vì hết thấy những người được vào trong chiếc tàu đó, đều được bảo toàn mạng sống mình, mà chính Lời Đức Chúa Trời bảo toàn mạng sống của những người ấy, cùng các loài thú được Đức Giê-Hô-Va dắt chúng đến với chiếc tàu của Ngài.

Nhiều người thắc mắc rằng, nếu chiếc tàu của Nô-ê là bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Trời, thế thì các loài thú đồng được dẫn vào trong chiếc tàu thì mang ý nghĩa gì?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng đã định mọi sự cho kế hoạch cứu chuộc của Ngài dành cho loài người và sự cứu chuộc đó không chỉ làm cho tâm linh loài người, mà còn làm cho thân thể xác thịt của loài người nữa, vì thân thể xác thịt của loài người được Đức Giê-Hô-Va tạo nên bằng bụi đất, để làm đồ dùng cho sự công bình và cũng là một môi trường cần phải có để tâm linh loài người tập tành sự cai trị, sự quản trị thân thể xác thịt mình, vì cơ tội lỗi của A-đam mà muôn vật trên đất này, trong đó có thân thể xác thịt của loài người, đã bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc và bị sự rửa sả của Luật pháp (sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của loài người) cai trị, và như vậy, thân thể xác thịt của loài người mặc nhiên trở thành một chiến trường, như xứ Ca-na-an đã bị bảy sắc dân lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên, cai trị vậy. Tại nơi thân thể xác thịt này, tâm linh của người ta phải đối diện với các đồn lũy của ma quỷ, tức là những sự hay chết của xác thịt cùng các bổn tánh xấu xa đã và đang đồn lũy trong thân thể xác thịt của người ta, từ những suy nghĩ đến hành động tỏ ra bởi việc làm của xác thịt người đó, chứng tỏ sự hiện hữu các đồn lũy của ma quỷ, mà tâm linh của người tin Chúa phải đánh trận với chúng, để lấy lại quyền cai trị thân thể xác thịt mình, hầu cho linh hồn người ấy không bị huỷ diệt đời đời nơi hoả ngục.

Vì thân thể xác thịt của loài người phải đánh trận với quyền lực của ma quỷ, nên để người ta có sức lực để đánh trận, thì loài người phải được trang bị các loại thực phẩm có giá trị năng lượng cao, đặc biệt là đối với thân thể của người ta khi phải đối diện với và đánh trận với quyền lực của ma quỷ và những sự rửa sả của Luật pháp đối với thân thể xác thịt nào đã vì cơ tội lỗi mà bị hao hụt. Nhưng nhờ ân điển của Đức Chúa Trời ban cho, thông qua việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban thịt các loài thú đồng cho loài người để làm đồ ăn (ngoại trừ huyết của chúng) cho thân thể xác thịt mình, nhờ đó mà lấy được dinh dưỡng cho sức lực mình.

Theo ý nghĩa Lẽ thật (thuộc linh) trong kế hoạch cứu chuộc loài người của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì sẽ có một kỳ, Ngài sẽ ban Luật pháp cho tuyển dân của Ngài, và theo yêu cầu của sự công bình thì cần phải có các cử tế lễ chuộc tội cho những người thuộc về Đức Chúa Trời, nghĩa là phải có sự đổ huyết thì mới có sự tha thứ. Vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã soạn trước cho kế hoạch cứu chuộc đối với tuyển dân của Ngài, cả lương thực thuộc linh dành cho tâm linh của những người thuộc về Đức Chúa Trời, cùng với các cử tế lễ phải có để dâng lên theo Luật pháp (văn tự), thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép các loài thú mà Ngài đã chọn lựa, tức là những loài thú không đe dọa sự sống của loài người trên đất này, được phép vào tàu để được Nô-ê giữ trọn sự sống cho. Ngoài ý nghĩa trên, theo Lẽ thật thì trong các loài thú được cứu vào tàu đó, có các loài thú được coi là tinh sạch, được dùng làm của tế lễ dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va và các loài thú được coi là tinh sạch đó có **chiên, dê, bò, chim bồ câu, chim cu rường...** được phép dâng lên bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-Hô-Va đó, là bóng về các Lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời.

Cũng một lẽ đó, các loài thú đồng cũng sẽ nhờ sự cầu nguyện, sự cầu thay, cùng sự tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời qua môi miệng của loài người mà hết thấy các loài thú đồng nào thuộc về chủ quyền của những người tin Chúa, cũng sẽ được bảo vệ khỏi mọi tai hoạ, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của

đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đừng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đẳng đầu, chớ chẳng phải đẳng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

Theo ý nghĩa gốc của chữ **cửa** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì khi người ta bước vào chiếc tàu này, nghĩa là khi một người quyết định tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, mà hành động đó được chứng minh qua việc người ấy gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ (mà việc bước vào chiếc tàu của Nô-ê đó là bóng), thì kể từ đó, người ấy bắt đầu bước vào một môi trường đặc biệt, mà trước hết là người ấy được nhận biết mùi hương đặc trưng của chiếc tàu, đó là mùi gỗ Gô-phe tỏa ra, là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời bắt đầu được tỏa ra qua các bài giảng, cùng với việc người đó cảm nhận mình sẽ hoàn toàn không thuộc về thế gian nữa, mà không gian bên ngoài chiếc tàu, ý nghĩa phía sau cánh cửa đặt ở bên hông của chiếc tàu của Nô-ê đóng đó là bóng.

Chữ **hông** - **the side**^{H6654} chép trong Sáng thế ký 6 câu 16 trên, đó là chữ 𐤇𐤃 - **tsad**, số 6654 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bên cạnh, phía bên cạnh, về một bên, bên sườn; ẩn dụ về một kẻ thù, kẻ địch;*

Chúa Jêsus đã phán với hết thầy mọi người đã đến nghe Ngài giảng rằng: **“Chớ tưởng rằng Ta đến để đem sự bình an cho thế gian; Ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người Ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn Ta thì không đáng cho Ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn Ta thì cũng không đáng cho Ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo Ta, thì cũng chẳng đáng cho Ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ Ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được.”** (Ma-thi-ơ 10:34-39)

Khi người ta đã bước vào trong chiếc tàu và khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đóng cánh cửa đó lại, người ta không thể quay trở ra khỏi tàu đó nữa, vì nếu người ta ra khỏi chiếc tàu cứu chuộc đó, người ta sẽ chết. Khi một người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình, thì người đó phải hằng ở trong Đấng Christ luôn, chứ không phải ở trong tổ chức gọi là Hội-Thánh, mà không phải là Hội-Thánh thật của Đấng Christ, mà chiếc tàu của Nô-ê đã đóng theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó là bóng.

Lu-ca 9:59-62: **Ngài phán cùng kẻ khác rằng: Người hãy theo Ta. Kẻ ấy thưa rằng: Xin cho phép tôi đi chôn cha tôi trước đã. Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết; còn người, hãy đi rao giảng nước Đức Chúa Trời. Có kẻ khác nữa thưa rằng: Lạy Chúa, tôi sẽ theo Chúa, song xin cho phép tôi trước về từ già người trong nhà tôi. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ai đã tra tay cầm cày, còn ngó lại đằng sau, thì không xứng đáng với nước Đức Chúa Trời.**

Mùi thơm từ Hội-Thánh thật sẽ tỏa ra đó sẽ là mùi của gỗ cây Gô-phe đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ định để Nô-ê đóng chiếc tàu cứu chuộc cả nhà người cùng các loài thú đồng mà Đức Giê-Hô-Va đã chọn. Mùi thơm của gỗ Gô-phe mang ý nghĩa quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cứu chuộc linh hồn người ta và chữa lành thân thể xác thịt của người tin Chúa.

2 Cô-rinh-tô 2:14-17: Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ này, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự này? Vả, chúng tôi chẳng giả mạo Lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như Đạo từ Đức Chúa Trời đến thể nào, thì giảng ra thể ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ.

Chữ **cây** - **wood**^{H6086} chép trong câu Sáng thế ký 6 câu 14, đó là chữ עֵץ - **ets**, số 6086 ra từ chữ עֵצָה - **atsah**, số 6095 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cây gỗ, để che chở, để bao bọc, để giam giữ, để nhốt lại;*

Chữ **Gô-phe** - **gopher**^{H1613} chép trong Sáng thế ký 6 câu 14, đó là chữ גֹּפֶר - **gopher**, số 1613 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *động từ bước vào trong nhà, đem vào trong nhà, đến nhà ở;*

Cây Gô-phe là bóng về Lời Đức Chúa Trời, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ là Lời Đức Chúa Trời, nên khi người tin Chúa gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, và nếu người ấy cứ hằng ở trong Lời Đức Chúa Trời (mà chiếc tàu Nô-ê đóng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đó là bóng) thì người ấy sẽ được cứu.

Giăng 15:1-7: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải bị ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.**

Mục đích của chiếc **cửa** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng bên hông của chiếc tàu đó là *sự giải phóng, sự giải thoát, sự nổi lỏng ra, sự quăng ra, sự chạm, sự khắc, sự đục, sự tuôn đổ ra, sự công bố ra*; đó là ý nghĩa của chữ **cửa** - **the door**^{H6607} đó là chữ פֶּתַח - **pethach**, số 6607 ra từ chữ פֶּתַח - **pathach**, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (mà chiếc **cửa** đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời) sẽ biến đổi những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà những người nào bước qua chiếc **cửa** để vào trong chiếc tàu cứu chuộc, mà Nô-ê đã đóng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đó là bóng, khiến linh hồn của những người đó nhận được sự cứu rỗi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Giăng 3:16-18: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.**

Chữ **được cứu** - **might be saved**^{G4982} chép trong câu 17 trên, đó là chữ σωζω - **sozo**, số 4982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *được cứu, được giải cứu, được giải thoát, được giải phóng, được bảo vệ, được chữa lành, được bảo tồn, được duy trì, được trở nên mạnh mẽ, được phục hồi hoàn toàn;*